

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG THPT BÌNH KHÁNH

**KẾ HOẠCH
CHIẾN LƯỢC XÂY DỰNG
VÀ PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG
GIAI ĐOẠN 2021 - 2025**

TP. HỒ CHÍ MINH, THÁNG 02 NĂM 2022

Số: 32 /KH-THPT BK

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 02 năm 2022

KẾ HOẠCH
CHIẾN LƯỢC XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG
GIẢI ĐOẠN 2021 - 2025

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 6 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông nhiều cấp học;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Hồ Chí Minh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020-2025;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Huyện Cần Giờ lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020-2025.

Trường THPT Bình Khánh xây dựng phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường, giai đoạn 2021-2025 như sau:

A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

I. Tổng quan

Trường Trung học phổ thông (THPT) Bình Khánh được tách ra từ trường cấp II-III Bình Khánh. Ngày 10 tháng 8 năm 2001, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định thành lập trường THPT Bình Khánh và bóc tách toàn bộ biên chế học sinh (HS) cấp THPT và khoảng 40% biên chế đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên của trường cấp II-III Bình Khánh chuyển sang trường THPT Bình Khánh. Ngày 09 tháng 5 năm 2001, trường THPT Bình Khánh chính thức tổ chức các hoạt động giáo dục theo nhiệm vụ, chức năng cho đến nay. Hơn 20 năm qua tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và HS đã không ngừng phấn đấu vượt qua khó khăn của đặc thù một huyện ngoại thành và đang từng bước phát triển bền vững và ngày càng trưởng thành.

Trường THPT Bình Khánh là một trong 3 trường THPT đóng trên địa bàn huyện Cần Giờ, được phân tuyến tuyển sinh học sinh tốt nghiệp từ trường THCS Bình Khánh. Phân hạng của trường thuộc loại II. Chất lượng giáo dục của nhà trường luôn ổn định, số học sinh đậu vào các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp mỗi năm đều tăng. Đội ngũ giáo viên đạt chuẩn đào tạo, có tuổi đời và tuổi nghề tương đối trẻ. Ban lãnh đạo năng động, sáng tạo và có uy tín. Cùng với toàn ngành, trường THPT Bình Khánh luôn không ngừng phấn đấu thi đua “Dạy tốt - Học tốt”, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, góp phần giữ vững và nâng cao truyền thống nề nếp, nghiêm túc, chủ động, sáng tạo của ngành Giáo dục và Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh. Trường liên tục được

Ủy ban Nhân dân Thành phố công nhận là “Tập thể lao động xuất sắc”. Cờ Thi đua của Ủy ban Nhân dân Thành phố.

Trong suốt quá trình xây dựng nhà trường, đặc biệt là trong giai đoạn đổi mới giáo dục, nhà trường liên tục củng cố, hoàn thiện bộ máy và thể chế lãnh đạo quản lý của trường, không ngừng nâng cao hiệu lực và hiệu quả quản lý, vừa đảm bảo sự lãnh đạo tập trung, thống nhất giữa các tổ chức, đoàn thể trong đơn vị, vừa phát huy quyền dân chủ, tính chủ động, sáng tạo của các cá nhân trong tổ chức, từng bước nâng cao chất lượng dạy và học.

Với sự phát triển của trường những năm qua, Trường THPT Bình Khánh xây dựng chiến lược phát triển giai đoạn 2021-2025 nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu để nhà trường lập kế hoạch thực hiện nhiệm vụ của mình, trên cơ sở thực hiện: Nghị quyết số 29-NQ/TW của Hội nghị Trung ương 8 Khóa IX về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”.

II. Đặc điểm tình hình nhà trường

1. Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

1.1. Viên chức và người lao động

1.1.1. Giáo viên

Stt	Tổ bộ môn	Giáo viên		Đăng viên	Số giáo viên					
		T. số	Nữ		Hợp đồng làm việc	Hợp đồng thỉnh giảng	Trình độ chuyên môn			
							>ĐH	ĐH	CĐ	Khác
1	Văn	6	6	1	6		1	5		
2	Sử-GDCD	4	3	0	4		0	4		
3	Địa	2	2	1	2		0	2		
4	Tiếng Anh	5	4	4	5		0	5		
5	Toán	6	3	3	6		1	5		
6	Lý	4	4	1	4		2	2		
7	Hóa	3	1	1	3		0	3		
8	Sinh	2	2	2	2		0	2		
9	Công nghệ	2	0	2	2		0	2		

10	Thẻ dực	3	1	1	3		1	2		
11	GDQP	1	0	1	1		0	1		
12	Tin học	2	0	1	2		0	2		
13	Tâm lý	1	1	1	1		0	1		
Tổng cộng		41	27	19	41		5	36		

1.1.2. Cán bộ quản lý, nhân viên

Stt	Bộ phận	Số lượng		Đảng viên	Số cán bộ, nhân viên					
		T. số	Nữ		Hợp đồng làm việc	Hợp đồng	Trình độ			
							>ĐH	ĐH	CD	Khác
1	CBQP	3	1	3			2	1		
2	TLTN	1	0	1				1		
3	Kế toán	1	1	0				1		
4	Thủ quỹ	1	1	1				1		
5	Thư viện	1	1	0					1	
6	TB-THTN	0	0	0						0
7	Văn thư	1	1	1						1
8	Y tế	1	1	0						1
9	Bảo vệ	3	0	0						3
10	Phục vụ	3	3	0						3
Tổng cộng		15	9	6			2	4	1	9

1.2. Các tổ chức đoàn thể

1.2.1. Chi bộ

- Cấp ủy gồm 03 người. Tổng số đảng viên là 24 (trong đó nữ: 13).

1.2.2. Công đoàn cơ sở

- Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở gồm 05 người. Tổng số đoàn viên là 55 đoàn viên.

1.2.3. Chi đoàn giáo viên

- Ban Chấp hành Chi đoàn giáo viên gồm 02 người. Tổng số đoàn viên giáo viên là 08 người.

2. Học sinh, chất lượng đào tạo

2.1. Số liệu về học sinh của nhà trường

Khối	Số lớp	Học sinh			Sĩ số HS/lớp	Số HS lưu ban	HS diện hộ nghèo và cận nghèo	HS diện chính sách
		Tổng	Nữ	Dân tộc				
10	7	275	139		39.28	2	146	
11	7	302	151		43.14	0	155	
12	7	299	167		42.71	0	145	
Cộng	21	876	457		41.28	2	446	

2.2. Kết quả xếp loại học sinh các khối lớp những năm gần đây

Số liệu	Năm học 2015 - 2016	Năm học 2016 - 2017	Năm học 2017 - 2018	Năm học 2018 - 2019	Năm học 2019 - 2020
Tỷ lệ học sinh xếp loại giỏi.	149 (27,3%)	185 (29,8%)	187 (28,4%)	189 (25,5%)	266 (27.5%)
Tỷ lệ học sinh xếp loại khá.	187 (32,3%)	215 (34,7%)	224 (34,0%)	168 (22,7%)	298 (36.3%)
Tỷ lệ học sinh xếp loại yếu, kém.	47 (8,6%)	44 (7,0%)	47 (7,1%)	31 (4,0%)	47 (5.7%)
Tỷ lệ học sinh xếp loại hạnh kiểm tốt.	480 (87,9%)	536 (86,5%)	578 (87,8%)	686 (92,7%)	797 (97.1%)
Tỷ lệ học sinh xếp loại hạnh kiểm khá.	45 (8,2%)	53 (8,5%)	57 (8,7%)	30 (4,0%)	19 (2.3%)
Tỷ lệ học sinh xếp loại hạnh kiểm trung bình.	18 (3,3%)	17 (2,7%)	16 (2,4%)	5 (0,6%)	2 (0.24%)

3. Cơ sở vật chất

Cơ sở vật chất của trường THPT Bình Khánh tại thời điểm hiện tại, hiện trạng như sau:

3.1. Tổng quan chung

Trường THPT Bình Khánh có tổng diện tích 23.753,9m². Trong đó tổng diện tích sử dụng 23.753,9m² gồm 11.650.57m² diện tích sử dụng chính và 6.103,33m² diện tích sân vườn và đường đi. Diện tích bình quân/học sinh 27.11m²/học sinh. Sân chơi và bãi tập chiếm diện tích chủ yếu trong trường (hơn 6.000m²).

3.2. Các phòng học

Nhà trường có 24 phòng học cho 21 lớp học hai buổi/ngày. Diện tích mỗi phòng học 69,50m²/phòng.

3.3. Các nhà, các phòng chức năng phục vụ việc dạy và học

- Phòng học Thực hành bộ môn: có 06 phòng thực hành các môn vật lý, hóa, sinh, công nghệ, kỹ thuật điện, khoa học tự nhiên, khoa học xã hội. Diện tích 101,3m²/phòng.

- Nhà Thể chất: Diện tích 1.000m²,

- Có 02 phòng học bộ môn Tin học: Diện tích 101,3m²/phòng. Mỗi phòng có 45 máy vi tính và 100% máy tính nối mạng internet và mạng LAN.

- 01 phòng học Ngoại ngữ với diện tích 101,3m²/phòng, được trang bị 01 máy tính, hệ thống tai nghe, khối điều khiển học viên, 2 cổng Hiclass, bàn ghế học sinh.

- 01 phòng Y tế: Diện tích 24m²/phòng với đầy đủ trang thiết bị y tế theo quy định: 02 giường, 01 tủ thuốc và 01 bảng theo dõi.

- 01 phòng Đoàn thanh niên diện tích 24m². Có bàn ghế làm việc, bàn tiếp khách, hộp, tủ đựng tài liệu, bảng công tác, máy vi tính nối mạng, máy in, quạt điện.

- 01 phòng Hiệu trưởng: Diện tích 60m², có đủ thiết bị làm việc: 02 tủ hồ sơ, bàn ghế làm việc, bàn ghế tiếp khách, 01 cây nước, máy tính, máy in, 01 điều hoà.

- 02 phòng Phó hiệu trưởng: Diện tích 24m²/phòng, mỗi phòng đều có đủ các thiết bị làm việc: 02 tủ hồ sơ, bàn ghế làm việc, bàn ghế tiếp khách, 01 cây nước, máy tính, máy in, 01 điều hoà, 01 quạt trần.

- 01 phòng họp Hội đồng: Diện tích 72m², có đầy đủ bàn ghế hội họp cho 54 cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- 01 phòng Truyền thông: Diện tích 72m²,

- Có khoảng gần 1.000m² vườn hoa, cây cảnh làm đẹp cảnh quan và không gian sư phạm của nhà trường.
- 01 sân bê tông rộng khoảng 6.000m², có 04 cột bóng rổ, đường chạy.
- 01 nhà căn tin diện tích khoảng 300m².
- Có 03 khu để xe: 02 khu của giáo viên, 02 khu của HS, đảm bảo có mái che, khung sắt và đủ chỗ để 900 cán bộ, giáo viên, nhân viên và HS.
- Thư viện có diện tích 216m² với trên 15.000 đầu sách.

3.4. Thiết bị dạy học

Các trang thiết bị văn phòng được trang bị cụ thể như sau: Phòng văn thư: có 01 máy photocopy, 02 máy tính và 02 máy in. Phòng bộ môn có 01 máy tính, 01 máy in, 02 bộ bàn ghế làm việc, bàn ghế uống nước. Phòng tư vấn có 01 bộ máy tính, 01 máy in và 01 bộ bàn ghế làm việc. Các thiết bị văn phòng đều được trang bị đầy đủ, phục vụ tốt cho công tác quản lý dạy và học của nhà trường.

3.5. Website nhà trường

Cổng thông tin điện tử của nhà trường (thptbinhkhánh.hcm.edu.vn) phong phú về nội dung, giao diện đẹp.

4. Thành tích

100% cán bộ, giáo viên, nhân viên hoàn thành tốt nhiệm vụ, 100% đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ; 15% cán bộ, đảng viên đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp cơ sở và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; công tác duy trì sĩ số dưới 1%, Tỷ lệ tốt nghiệp trung học phổ thông đạt bằng với tỉ lệ chung của Thành phố; các tổ chức đoàn thể như Công đoàn và Đoàn thanh niên luôn đạt “Vững mạnh - xuất sắc”. Đơn vị luôn đạt “Tập thể lao động xuất sắc” và đạt chuẩn quốc gia Mức độ 1, đạt chất lượng kiểm định giáo dục Cấp độ 2.

Chi ủy Chi bộ luôn đạt “Hoàn thành tốt, xuất sắc nhiệm vụ” và “trong sạch, vững mạnh”. Đơn vị đạt 02 lần khen thưởng do thực hiện tốt việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” năm 2017 và 2020 theo Quyết định số 38/QĐ-UBND ngày 16 tháng 5 năm 2017 và Quyết định số 39/QĐ-UBND ngày 28 tháng 4 năm 2020 của Chủ tịch Ủy ban Nhân dân huyện Cần Giờ.

III. Môi trường bên trong

1. Điểm mạnh

Công tác tổ chức, quản lý quản trị của Ban lãnh đạo khoa học; có kế hoạch cụ thể, sát thực với từng hoạt động.

Giáo viên có trình độ chuyên môn, 100% đạt chuẩn đào tạo, nghiệp vụ sư phạm đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

Trường đạt chuẩn quốc gia Mức độ 1 và Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục Cấp độ 2.

Cơ sở vật chất đáp ứng được yêu cầu dạy và học của trường.

2. Điểm yếu

Chất lượng đầu vào thấp, điểm chuẩn 16 điểm.

Năng lực tự học, tự nghiên cứu của HS còn yếu.

Công tác phối hợp với giữa nhà trường và gia đình chưa tốt, do phần lớn phụ huynh thiếu quan tâm vì lo sinh kế hoặc do không quản lý được việc học của con hoàn toàn giao khoán con em cho nhà trường.

Công tác rèn luyện kỹ năng sống cho HS còn hạn chế.

Tỉ lệ cán bộ, giáo viên, nhân viên có trình độ trên chuẩn còn thấp.

IV. Môi trường bên ngoài

1. Cơ hội

Nhu cầu về chất lượng giáo dục của toàn xã hội càng tăng.

Giáo dục đang được toàn xã hội quan tâm, chất lượng giáo dục của nhà trường cũng được sự quan tâm của lãnh đạo địa phương.

Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh và chính quyền địa phương luôn quan tâm hỗ trợ công tác xây dựng và phát triển nhà trường trên địa bàn huyện nhằm kéo dần khoảng cách về điều kiện và chất lượng dạy học giữa nội thành và ngoại thành.

Các Ban ngành đoàn thể địa phương và các tổ chức xã hội luôn quan tâm đến điều kiện học tập của HS trên địa bàn, thường xuyên trợ cấp học bổng cho HS nghèo hiếu học. Nhu cầu giáo dục chất lượng cao và ngày càng tăng. Sự phát triển về kinh tế và văn hóa của thành phố và cả nước, cùng với cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về kế hoạch, nhân sự và tài chính, mở ra hướng đi thông thoáng, năng động trong việc định hướng phát triển nhà trường.

2. Thách thức

Yêu cầu của ngành giáo dục thành phố ngày một cao về đổi mới công tác quản lý giáo dục, phương pháp giảng dạy, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, nghiên cứu khoa học... trong các cơ sở giáo dục.

Khoa học công nghệ ngày càng phát triển, đòi hỏi lực lượng sư phạm phải không ngừng tự rèn luyện về chuyên môn để nâng cao tay nghề, nhưng quỹ thời gian cho nghiên cứu học tập cá nhân thì hạn hẹp.

Lãnh đạo ngành, chính quyền địa phương và phụ huynh HS rất quan tâm đến hiệu xuất đào tạo của trường, đặc biệt là về tỉ lệ tốt nghiệp trung học phổ thông và số lượng đầu vào các trường đại học.

Xu hướng xã hội hóa trong giáo dục ngày càng được đẩy mạnh, nhưng điều kiện kinh tế, xã hội, lối sống của người dân địa phương chưa theo kịp xu hướng thời đại.

Trường thuộc địa bàn nhiều học sinh có gia cảnh khó khăn, cha mẹ học sinh chưa có sự phối hợp tốt với nhà trường trong việc quản lý và giáo dục học sinh.

Chế độ lương đối với ngành giáo dục còn thấp, không khuyến khích người giỏi vào ngành; giáo viên, nhân viên chưa toàn ý với công tác dạy học.

Tình hình di dân cơ học ảnh hưởng lớn đến sự phát triển giáo dục của nhà trường đặc biệt về sĩ số HS.

V. Đánh giá những mặt đạt được và những mặt chưa đạt được trong thực hiện Chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2016 - 2020

1. Mặt đạt được

Đơn vị luôn đạt “Tập thể lao động xuất sắc”, các tổ chức Đoàn thanh niên “Xuất sắc”, Công đoàn “Vững mạnh - Xuất sắc”; Chi bộ đạt “Trong sạch, vững mạnh” và “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”. Luôn có sự đoàn kết nhất trí trong việc thực hiện nhiệm vụ dạy học của tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên của nhà trường.

Cơ sở vật chất rộng rãi, thoáng mát tạo điều kiện cho việc tổ chức các sinh hoạt tập thể, vui chơi, rèn luyện của HS. Nhà trường quan tâm và tạo điều kiện cho giáo viên chủ động tích cực tự học tập bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

2. Mặt chưa đạt được, nguyên nhân

Tỷ lệ tốt nghiệp trung học phổ thông hàng năm thiếu tính bền vững, chưa đạt mục tiêu đề ra. Nguyên nhân chính là biện pháp giúp đỡ của người thầy đối với đối tượng học sinh trung bình, yếu chưa đầy đủ, cộng thêm là việc thiếu quan tâm của một bộ phận gia đình HS. Mặt khác do chất lượng đầu vào thấp, điểm chuẩn 16 điểm. Năng lực tự học, tự nghiên cứu của HS còn yếu. Công tác phối hợp với gia đình nhà trường và gia đình chưa tốt, do phần lớn phụ huynh thiếu quan tâm vì lo sinh kế hoặc do không quản lý được việc học của con hoàn toàn giao khoán con em cho nhà trường.

Một bộ phận nhỏ giáo viên còn thụ động trong đổi mới phương pháp dạy, đổi mới kiểm tra đánh giá.

3. Các vấn đề ưu tiên cần giải quyết

Áp dụng các chuẩn đánh giá cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và các tiêu chí kiểm định chất lượng trường học để xác định mức độ phát triển, tiến bộ về kết quả của nhà trường về công tác quản lý, giảng dạy, giáo dục HS. Từ đó đề ra những giải pháp khả thi thúc đẩy nhà trường phát triển đúng hướng.

Nâng cao nhận thức về tư tưởng chính trị, nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, trình độ tin học, ngoại ngữ cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường. Từ đó chủ động trong đổi mới phương pháp giảng dạy.

Tổ chức linh hoạt, đa dạng các hoạt động tập thể. Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá HS theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, hợp tác của của học sinh. Thực hiện dạy chữ đi đôi với dạy người.

Ứng dụng công nghệ thông tin, vận dụng đa dạng các phương pháp truyền thông và hiện đại trong dạy - học và công tác quản lý.

B. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC

I. Tầm nhìn

Trường THPT Bình Khánh phấn đấu đến năm 2025 là một ngôi trường đạt chuẩn quốc gia Mức 2; có uy tín về chất lượng giáo dục, là nơi học sinh lựa chọn học tập, rèn luyện kỹ năng sống, hoàn thiện nhân cách, nuôi dưỡng khát vọng và phát triển tài năng.

II. Sứ mệnh

Xây dựng được môi trường học tập có chất lượng cao, nề nếp, kỉ cương để mỗi HS có cơ hội phát triển tư duy và nhân cách.

III. Hệ thống giá trị cơ bản, cốt lõi

Trung thực - Lòng tự trọng - Tinh thần trách nhiệm.

Tình đoàn kết - Tính kiên trì - Tính sáng tạo - Khát vọng vươn lên.

IV. Phương châm hành động

“Hợp tác, trách nhiệm, kỉ cương, chất lượng giáo dục là danh dự của nhà trường”.

C. MỤC TIÊU VÀ GIẢI PHÁP

I. Mục tiêu chung

Xây dựng nhà trường có tiến bộ về chất lượng giáo dục, hướng tới mô hình giáo dục tiên tiến phù hợp với xu thế phát triển của đất nước, nâng cao uy tín với xã hội. Giữ gìn nề nếp, kỷ cương, đảm bảo cảnh quan xanh, sạch, đẹp, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, phát huy chất lượng, hiệu quả giáo dục của trường; chú trọng giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm đối với xã hội, đối với cộng đồng của HS; bồi dưỡng đội ngũ giáo viên đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông. Thực hiện thường xuyên, hiệu quả các phương pháp, hình thức và kĩ thuật dạy học tích cực; đổi mới phương thức đánh giá HS, trung thực minh bạch trong công tác kiểm tra đánh giá theo Thông tư số 26/2020/BGDĐT. Quan tâm công tác giáo dục hướng nghiệp nhất là đối với HS lớp 12; tăng cường thực hiện quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục.

II. Mục tiêu cụ thể

1. Chính trị tư tưởng

Thường xuyên nắm bắt diễn biến tư tưởng cán bộ, giáo viên, nhân viên và HS, dư luận xã hội, kịp thời phát hiện các sự việc phát sinh; theo dõi chặt chẽ mạng thông tin điện tử và đấu tranh phản bác các thông tin sai trái.

Xây dựng kế hoạch tổ chức cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và HS toàn trường, phối hợp tổ chức thực hiện công tác giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn trong nhà trường; tổ chức phong trào thi đua với chủ đề “Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học”.

Tăng cường bồi dưỡng nâng cao trình độ chính trị, ngoại ngữ, tin học và bồi dưỡng thường xuyên cho giáo viên.

Triển khai tuyên truyền thực hiện nhiệm vụ chính trị của Ngành, của địa phương; kỷ niệm các ngày lễ lớn, các sự kiện quan trọng của đất nước, thành phố; tạo sự phấn khởi, củng cố niềm tin, góp phần tăng cường sự thống nhất, ổn định tư tưởng trong cán bộ, giáo viên, nhân viên và HS toàn trường.

Tăng cường tham mưu các giải pháp chăm lo đời sống vật chất và tinh thần, quan tâm đến phân phối, điều hòa thu nhập cho cán bộ, giáo viên, nhân viên có thu nhập thấp, hoàn cảnh khó khăn; phối hợp tuyên truyền, phát huy truyền thống hiếu học, trong nhà trường.

Đẩy mạnh các hoạt động tôn vinh, biểu dương gương thầy cô giáo tiêu biểu, điển hình có nhiều cống hiến trong chuyên môn và gương học sinh tiêu biểu trong học tập; thực hiện tốt công tác phát triển đảng viên mới trong đội ngũ giáo viên và HS.

Chủ động thực hiện công tác an toàn trường học, đảm bảo công tác y tế theo đúng chủ trương, tập trung đẩy mạnh việc giáo dục đạo đức, kỹ năng sống trong HS.

Phối hợp với Ban đại diện Cha mẹ học sinh với từng phụ huynh trong việc gắn kết 3 môi trường và tăng cường nguồn lực hoạt động của nhà trường.

2. Công tác tổ chức quản lý

Tập trung xây dựng và phát triển đội ngũ trong nhà trường có đầy đủ các phẩm chất cần thiết của người giáo viên, người lãnh đạo để mỗi thầy cô giáo là một tấm gương để HS noi theo.

Quản lý dạy thêm học thêm theo đúng quy định.

Hiệu trưởng thực hiện tốt trách nhiệm người đứng đầu đơn vị trong công tác quản lý dạy học, tài chính, tài sản, kiểm tra giám sát,...

Thực hiện bồi dưỡng, tập huấn cán bộ quản lý, giáo viên đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học và các công tác được giao, đảm bảo công tác bồi

dưỡng của nhà trường và hướng dẫn tự bồi dưỡng cho giáo viên, nhân viên đáp ứng yêu cầu dạy học và quản trị trường học.

Đảm bảo việc đánh giá giáo viên, hiệu trưởng theo chuẩn (Thông tư số 14/2018/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2018 của Bộ GDĐT Ban hành quy định chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông có hiệu lực thi hành từ 04 tháng 9 năm 2018) tại trường phản ánh đúng năng lực thực tế.

Tăng cường bồi dưỡng, nâng cao ý thức trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp cho đội ngũ giáo viên, nhân viên trong nhà trường; thực hiện tuyên dương, đề xuất khen thưởng các cá nhân, đơn vị làm tốt, nhân rộng các điển hình tiên tiến, gương “Người tốt, việc tốt”; chấn chỉnh, xử lý nghiêm nếu các cá nhân vi phạm các qui định, vi phạm đạo đức nhà giáo.

3. Về hoạt động giáo dục nhà trường

3.1. Ứng dụng công nghệ thông tin tốt trong dạy, học và quản lý giáo dục

Khuyến khích giáo viên tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học, tổ chức các buổi thảo luận trao đổi kinh nghiệm sử dụng các thiết bị, phương tiện, kĩ thuật dạy học tại trường. Vận động giáo viên, tổ trưởng tổ chuyên môn tham gia sinh hoạt, đăng bài trên trang mạng “trường học kết nối”.

Quản lý và sử dụng sổ điểm điện tử hiệu quả, tạo sự chủ động cho giáo viên trong công tác nhập điểm, kiểm dò.

Quản trị trang mạng thông tin của trường cập nhập thường xuyên kế hoạch, lịch công tác, các thông tin cần phải công khai cho giáo viên, HS nắm rõ. Đảm bảo việc sử dụng tốt các trang thông tin quản lý mà Sở Giáo dục và Đào tạo triển khai như thi đua khen thưởng, chuyên trường, tuyển sinh 10,...

Xây dựng hệ thống website, facebook, zalo, email của nhà trường làm phương tiện cầu nối giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong quản lý, giáo dục học sinh cũng như việc công khai các điều kiện dạy học, chất lượng giáo dục, các nguồn thu của nhà trường.

3.2. Thực hiện tốt kế hoạch giáo dục của nhà trường

Để thực hiện tốt kế hoạch giáo dục của trường, các mục tiêu cụ thể cần phải quan tâm thực hiện tốt mục tiêu cụ thể sau: Triển khai có hiệu quả Chương trình THPT 2018; Thực hiện tốt quy chế chuyên môn; Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá; Nâng cao chất lượng dạy và học, nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ, tổ chức hội thảo, chuyên đề, thao giảng...; Tham gia các hội thi chuyên môn: Khoa học kỹ thuật của HS trung học, giáo án tích hợp, ứng dụng kiến thức liên môn để giải quyết tình huống thực tế, thi giáo viên dạy giỏi; Tổ chức cho học sinh tham gia các chương trình ngoài nhà trường: Học các môn thể thao tự chọn, ngoại khóa, trải nghiệm sáng tạo...; Tổ chức các buổi hướng nghiệp, giáo dục kỹ năng sống cho HS.

4. Công tác kiểm tra nội bộ trường học

Lãnh đạo trường xây dựng kế hoạch chi tiết kiểm tra nội bộ trường học vào đầu năm học bao gồm: Kiểm tra các hoạt động chuyên môn, tài chính, công khai dân chủ.

5. Công tác công đoàn, đoàn thể

Tổ chức cho cán bộ, giáo viên, nhân viên đăng ký thi đua theo các văn bản hướng dẫn.

Luôn khuyến khích, động viên, khen thưởng thầy cô có thành tích, có đóng góp cho sự phát triển của trường đúng lúc, đúng thời điểm.

Thực hiện có hiệu quả cơ chế Đảng lãnh đạo: Phát huy tính tiên phong của Đảng viên trong mọi hoạt động của nhà trường. Bồi dưỡng và đề xuất chỉ bộ kết nạp các Công đoàn viên, Đoàn viên thanh niên ưu tú là giáo viên và HS vào Đảng.

Phát huy vai trò của Đoàn thanh niên CSHCM trong mọi hoạt động giáo dục, giảng dạy và học tập, đổi mới phương pháp hoạt động nhằm thu hút được thanh niên vào đội ngũ đoàn.

6. Công tác xã hội hóa, Ban đại diện Cha mẹ học sinh

Phát huy vai trò của Ban đại diện Cha mẹ học sinh trong việc phối hợp giáo dục, quản lý học sinh. Ban đại diện Cha mẹ học sinh đồng hành với nhà trường trong tất cả các hoạt động, trong công tác xã hội hóa giáo dục. Chú trọng quản lý, phối hợp hoạt động của Ban đại diện theo Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 11 năm 2011 và Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

III. Chỉ tiêu

1. Về đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên

Năng lực chuyên môn của cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên được đánh giá khá, xuất sắc trên 90%.

Số tiết dạy sử dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy trên 50% (các phòng bộ môn, Lab...).

Có trên 15% cán bộ quản lý và giáo viên, phân đầu tất cả tổ trưởng chuyên môn có trình độ sau đại học.

Có 100% giáo viên dạy Tin học được chuẩn hóa đáp ứng yêu cầu dạy Chương trình Tin học quốc tế theo cấp học.

100% tổ chuyên môn có giáo viên dạy giỏi cấp trường.

100% giáo viên Tiếng Anh đạt chuẩn theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Về học sinh

- Quy mô:

- Lớp học: Từ 21 - 24 lớp.
- Học sinh: Khoảng 1.000 học sinh.

- Chất lượng học tập:

- Trên 40% học lực khá, giỏi (trong đó 10% học lực giỏi).
- Tỷ lệ học sinh có học lực yếu, kém dưới 5%.
- Duy trì sĩ số trên 99%.
- Đáp ứng 40% nhu cầu học sinh và 20% học sinh đạt chứng chỉ Tin học quốc tế.
- 40% học sinh thi đỗ đại học và nâng dần tỷ lệ, điểm bình quân thi đại học của khối 12 đạt điểm sàn đại học.
- Tỷ lệ đạt giải trong các cuộc thi HS giỏi cấp Thành phố được nâng cao.
- Hiệu suất đào tạo trên 80%.

- Chất lượng đạo đức, kỹ năng sống:

- Chất lượng đạo đức: 90% hạnh kiểm khá, tốt (hạnh kiểm yếu <1%).
- Tăng cường trang bị cho các học sinh các kỹ năng sống cơ bản, tích cực tự nguyện tham gia các hoạt động xã hội, tình nguyện.
- Trên 50% tiết hoạt động ngoại khóa, giáo dục NGLL, hướng nghiệp được thực hiện qua tham quan dã ngoại và tiếp xúc thực tế.

3. Về cơ sở vật chất

Phòng học, phòng làm việc, phòng phục vụ được sửa chữa nâng cấp, trang bị các thiết bị phục vụ dạy, học và làm việc đạt chuẩn.

Các phòng tin học, thí nghiệm, phòng thao giảng được trang bị nâng cấp theo hướng hiện đại. Đầu tư thêm bàn ghế học sinh, giá tủ, các điều kiện vệ sinh an toàn cho các phòng thực hành.

Xây dựng thư viện tiên tiến, nhà thi đấu đa năng đáp ứng yêu cầu học tập và nghiên cứu của giáo viên và HS.

Đảm bảo 50% đủ số lượng, đảm bảo chất lượng, cấu hình máy tính đáp ứng yêu cầu giảng dạy theo chương trình chuẩn quốc tế.

Xây dựng môi trường sư phạm thật sự “Xanh - Sạch - Đẹp”, tăng cường mật độ cây xanh, cây kiểng.

4. Chỉ tiêu về tổ chức Đảng, đoàn thể

- Đoàn TNCS HCM : Xuất sắc
- Chi đoàn giáo viên : Xuất sắc
- Công đoàn cơ sở : Xuất sắc
- Đơn vị đạt : Tập thể lao động xuất sắc
- Chi bộ đạt : Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

IV. Giải pháp chiến lược

1. Chính sách và tổ chức

Thực hiện nghiêm túc công tác xây dựng Chương trình hành động, kế hoạch chiến lược và kế hoạch năm, tháng, tuần, ngày cụ thể.

Làm tốt công tác đánh giá cán bộ quản lý và giáo viên theo chuẩn, đánh giá cán bộ, viên chức hàng năm. Gắn việc thực hiện các cuộc vận động, các phong trào thi đua với việc xếp loại danh hiệu thi đua cuối năm học để đảm bảo công bằng, khách quan.

Thực hiện tốt các chế độ chính sách của Nhà nước đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên; xây dựng chế độ đãi ngộ, đảm bảo điều kiện và phương tiện làm việc đối với giáo viên, cán bộ có trình độ cao, có nhiều đóng góp cho nhà trường; tận dụng các nguồn thu hợp lý để tăng thu nhập chính đáng cho cán bộ, giáo viên, nhân viên yên tâm công tác. Song song với việc đẩy mạnh dân chủ trong trường học thực hiện tốt 3 công khai nhất là công khai tài chính thực hiện thường xuyên hàng tháng và định kỳ (theo quý). Tổ chức đối thoại 2/lần. Tăng cường việc giữ gìn kỷ cương, nền nếp; các quy định, quy chế phải thực hiện nghiêm túc từ lãnh đạo đến giáo viên, nhân viên. Hoàn thiện bộ máy nhà trường, thường xuyên củng cố các tổ chức đoàn thể.

2. Thực hiện kế hoạch giảng dạy, đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh

Lãnh đạo và tổ chức việc đổi mới PPDH theo hướng tích cực hóa hoạt động học tập của HS; chuyển dần việc truyền thụ kiến thức cho học sinh sang tổ chức hoạt động học tập cho học sinh theo hình thức cá nhân, tổ, nhóm.

Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, đặc biệt chất lượng giáo dục đạo đức, lối sống. Đổi mới phương pháp dạy học, đánh giá xếp loại học sinh theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất phù hợp với mục tiêu đổi mới nội dung chương trình sách giáo khoa mới.

Tăng cường giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp. Chú trọng phát triển 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết trong dạy học tiếng Anh cho HS, làm nền tảng vững chắc để học lên các lớp trên.

Huy động nguồn lực (thiết bị, CNTT...) hỗ trợ giáo viên đổi mới PPDH; xây dựng văn hóa hợp tác trong nhà trường để đẩy mạnh việc đổi mới.

3. Nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý nhà trường, nâng cao chất lượng và phát triển đội ngũ

Từng bước kiện toàn đội ngũ giáo viên, tập trung đầu tư chuyên môn, nâng cao tay nghề; năng lực chuyên môn của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được đánh giá khá giỏi từ 90% trở lên; có phẩm chất chính trị tốt, có đạo đức nghề nghiệp, có phong cách sư phạm mẫu mực, đoàn kết, hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ, đáp ứng yêu cầu nhà trường đặt ra trong từng giai đoạn.

Giáo viên toàn trường sử dụng thành thạo tin học văn phòng, chương trình Adobe presenter và lettar marlear để soạn giáo án. Tổ chức đánh giá giáo viên theo chuẩn.

Tạo điều kiện cho cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia các chương trình đào tạo, các khóa bồi dưỡng nhằm nâng cao chuyên môn, năng lực sư phạm.

Đến năm 2025 có 25% cán bộ, giáo viên tham gia học chương trình sau đại học, 100% tổ chuyên môn đạt danh hiệu tổ lao động tiên tiến.

Phấn đấu 100% giáo viên dạy Tin học được chuẩn hóa đáp ứng yêu cầu dạy Chương trình Tin học quốc tế theo cấp học.

Rà soát, sắp xếp đội ngũ, xây dựng, dự nguồn các cá nhân có năng lực công tác, tận tâm vào đội ngũ quản lý; tham gia bồi dưỡng các lớp phù hợp với yêu cầu đổi mới giáo dục.

Có chính sách khuyến khích thực sự đối với đội ngũ nhà giáo thông qua chế độ đãi ngộ xứng đáng. Thực hiện việc cải tiến cách phân phối thu nhập tăng thêm dựa trên cả khung lương và kết quả công tác của cá nhân.

4. Xây dựng cơ sở vật chất, tăng cường trang thiết bị dạy học theo hướng đa dạng hóa và hiện đại hóa

Xây dựng cơ sở vật chất trang thiết bị giáo dục theo hướng chuẩn hoá. Bảo quản và sử dụng hiệu quả, lâu dài, tiết kiệm. Tăng cường xây dựng và trang bị các thiết bị dạy học bằng công nghệ thông tin cho các phòng học.

Đầu tư có trọng điểm để hiện đại hoá các phòng học và các phòng bộ môn, hội trường hiện có của trường phục vụ cho việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy, trong việc đổi mới phương pháp dạy và học.

Huy động được các nguồn lực của xã hội, tổ chức kinh tế - xã hội, các đơn vị kết nghĩa, cựu HS và các cá nhân khác tham gia vào việc phát triển cơ sở vật chất, tăng cường trang thiết bị cho nhà trường.

5. Nâng cao chất lượng quản lý toàn diện nhà trường bằng công nghệ thông tin

Triển khai rộng rãi việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản trị, quản lý, giảng dạy, xây dựng kho học liệu điện tử, thư viện điện tử,... Góp phần nâng cao chất lượng quản lý, dạy và học. Cử cán bộ quản lý, giáo viên tham gia các khoá học do Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức. Động viên cán bộ, giáo viên, nhân viên tự học hoặc theo học các lớp bồi dưỡng để sử dụng được các phần mềm phục vụ cho công việc, giảng dạy,... có kế hoạch để cán bộ, giáo viên, nhân viên tự làm đồ dùng dạy học, bài giảng điện tử, ngân hàng đề điện tử... Phủ sóng Wifi tới tận lớp học để phục vụ dạy và học.

Xây dựng đồng bộ hệ thống mạng quản lý, điều hành hiệu quả mọi hoạt động trong toàn trường, đảm bảo khâu lưu trữ, thống kê, tổng hợp, báo cáo số liệu chính xác, kịp thời.

Hiện đại và khai thác có hiệu quả Website của trường. Tăng cường việc chỉ đạo, trao đổi thông tin qua mạng nhằm giảm bớt hội họp và kinh phí in ấn. Các thông tin, bài viết, tài liệu đã được đăng tải trên Website của trường được coi là tài liệu chính thức. Đến cuối năm 2021 toàn bộ các dữ liệu quản lý giáo viên và HS nhà trường đều được đăng tải trên Website của trường.

Đẩy mạnh cải cách hành chính, thực hiện cơ chế “một cửa” trong nhà trường, nhằm tạo ra một cơ chế quản lý gọn, nhẹ, hiệu quả. Ứng dụng mạnh mẽ Công nghệ thông tin trong quản lý giáo dục, sử dụng các phần mềm phục vụ quản lý nhân sự, quản lý điểm, xếp loại học sinh, quản lý thư viện, tài sản nhà trường, cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số trong nhà trường.

Tổ chức cho giáo viên Tin học được tham gia bồi dưỡng, tập huấn và đạt chứng chỉ dạy học Tin học theo chuẩn quốc tế do cấp trên tổ chức.

6. Thực hiện hiệu quả chính sách giáo dục, huy động nguồn lực tài chính, xã hội hóa giáo dục

Xây dựng nhà trường văn hoá, thực hiện tốt quy chế dân chủ trong hoạt động nhà trường. Chăm lo tốt đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ, giáo viên, nhân viên.

Đổi mới, nâng cao chất lượng công tác lập kế hoạch và dự toán ngân sách hàng năm nhằm sử dụng nguồn lực tài lực tài chính có hiệu quả, tiết kiệm các khoản chi (dịch vụ công cộng, điện, nước, điện thoại, fax..., vật tư văn phòng, văn phòng phẩm, tiếp tân khánh tiết, thực hiện khoán chi phí hành chính, quản lý đến từng người, từng bộ phận để từng bước thực hiện đúng kế hoạch các mục tiêu trong chiến lược phát triển của nhà trường.

Huy động được các nguồn lực xã hội, cá nhân tham gia vào việc phát triển nhà trường.

Nguồn lực tài chính:

- Ngân sách nhà nước.
- Ngoài ngân sách (Cha mẹ học sinh đóng góp...)
- Các nguồn từ giảng dạy, dịch vụ của nhà trường.
- Nguồn lực vật chất: Khuôn viên nhà trường, phòng học, phòng làm việc và các công trình phụ trợ, trang thiết bị giảng dạy phục vụ dạy - học.

7. Tăng cường mối quan hệ giữa nhà trường - gia đình - xã hội, tăng cường giao lưu, hợp tác quốc tế

Phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương trong công tác uốn nắn, giáo dục đạo đức học sinh.

Đảm bảo thông tin liên lạc giữa Nhà trường - Cha mẹ học sinh chính xác, kịp thời.

Xây dựng được nguyên tắc hoạt động phối hợp giữa Nhà trường - Cha mẹ học sinh để mối quan hệ ngày càng gắn kết chặt chẽ vì môi trường giáo dục chung.

Thiết lập hiệu quả mối quan hệ hợp tác với các đoàn thể trong và ngoài nhà trường.

Đẩy mạnh tuyên truyền và xây dựng truyền thống nhà trường. Nâng cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng và phát triển của nhà trường.

D. TỔ CHỨC, KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ

I. Tổ chức thực hiện

1. Đối với Hội đồng trường

Tham gia góp ý, ký duyệt kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường và ban hành Nghị quyết triển khai thực hiện các quyết nghị về mục tiêu, chiến lược, các dự án, kế hoạch và phương hướng phát triển của nhà trường, định kỳ báo cáo sơ kết và tổng kết hàng năm; cộng tác với nhà trường trong các hoạt động giáo dục.

Tăng cường xây dựng cơ sở vật chất và vận động xã hội hóa giáo dục; cùng với nhà trường tuyên truyền vận động các bậc Cha mẹ học sinh và cộng đồng ủng hộ việc thực hiện mục tiêu kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường; quan tâm chăm sóc, tạo điều kiện tốt nhất để con em học tập, rèn luyện và có điều kiện vươn lên trong cuộc sống.

2. Đối với lãnh đạo trường

2.1. Đối với Hiệu trưởng

Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược đến từng cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường.

Thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược; tổ chức đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch trong từng năm học, đề xuất những biện pháp để thực hiện hiệu quả mục tiêu, chỉ tiêu kế hoạch.

Định kỳ rà soát để điều chỉnh, bổ sung kế hoạch cho phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị và những thay đổi của cấp trên.

2.2. Đối với Phó hiệu trưởng

Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai thực hiện từng phần việc cụ thể được giao phụ trách, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện, đề xuất những biện pháp để thực hiện tốt kế hoạch.

3. Đối với các tổ chức đoàn thể

3.1. Đối với Đoàn thanh niên

Trên cơ sở kế hoạch chiến lược của trường, xây dựng chương trình hoạt động phối hợp theo chức năng, nhiệm vụ, cùng nhà trường tổ chức thực hiện thành công kế hoạch chiến lược đề ra.

Tăng cường công tác truyền thông, giáo dục cho lực lượng đoàn viên làm nòng cốt trong quá trình học tập và rèn luyện để nâng cao chất lượng, cùng xây dựng môi trường học tập văn minh, thân thiện.

3.2. Đối với Công đoàn cơ sở

Trên cơ sở kế hoạch chiến lược của trường, xây dựng chương trình hoạt động phối hợp theo chức năng, nhiệm vụ, cùng nhà trường tổ chức thực hiện thành công kế hoạch chiến lược đề ra.

Tăng cường công tác truyền thông, vận động công đoàn viên tích cực tham gia, đề xuất giải pháp để thực hiện thành công các mục tiêu, chỉ tiêu kế hoạch chiến lược.

4. Đối với giáo viên, nhân viên

Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch cá nhân theo từng năm học, thực hiện tốt các nhiệm vụ được phân công, công tác dạy học và giáo dục HS, cùng thực hiện thành công kế hoạch đề ra. Tham gia rút kinh nghiệm, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

5. Đối với học sinh

Không ngừng học tập, rèn luyện; tích cực tham gia các hoạt động giáo dục và phong trào thi đua của nhà trường, khắc phục khó khăn để vươn lên trong học tập, có hoài bão và định hướng tương lai, rèn luyện kỹ năng sống để hoà nhập với cuộc sống tốt hơn đáp ứng được yêu cầu của xã hội.

Phát huy tinh thần sáng tạo, biết làm việc hợp tác, khoa học.

II. Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch chiến lược

1. Giai đoạn 1

Từ năm 2021-2023, ổn định chất lượng, xây dựng và thực hiện cải tạo cảnh quan môi trường, tăng cường xây dựng cơ sở vật chất, đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng, đảm bảo chất lượng và tăng cường bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục theo tinh thần Nghị quyết số 88/2015/QH13 về đổi mới chương trình giáo dục phổ thông.

2. Giai đoạn 2

Từ năm 2023-2025, nâng cao chất lượng học sinh, tăng cường bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục thực hiện tốt Nghị quyết số 88/2015/QH13 về đổi mới chương trình giáo dục phổ thông, phấn đấu trang bị cơ sở vật chất đảm bảo đủ để tổ chức dạy - học theo chuẩn kiểm định chất lượng. Phấn đấu đạt chuẩn kiểm định chất lượng Cấp độ 3 và trường đạt chuẩn quốc gia Mức độ 2.

E. KẾT LUẬN

Kế hoạch chiến lược là một văn bản có giá trị định hướng cho việc xây dựng và phát triển giáo dục của nhà trường trong tương lai, giúp nhà trường hoạch định chiến lược phát triển giáo dục cho từng năm học và những năm tiếp theo một cách bền vững.

Kế hoạch chiến lược còn thể hiện sự quyết tâm xây dựng thương hiệu nhà trường của toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và HS.

Trên đây là Chiến lược xây dựng và phát triển trường THPT Bình Khánh giai đoạn 2021-2025, Nhà trường sẽ xây dựng lộ trình và cụ thể hóa thành Chương trình hành động phù hợp với tình hình thực tế của Nhà trường, của địa phương và yêu cầu phát triển của ngành giáo dục, nhằm góp phần nâng cao chất lượng giáo dục huyện Cần Giờ, của thành phố Hồ Chí Minh.

DUYỆT
CỦA SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO



Nguyễn Bảo Quốc



HIỆU TRƯỞNG

Ngô Tấn Hưng